

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA THI SÁT HẠCH ĐỢT 9 NGÀY 22/10/2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐ, ngày tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
1	DG01		Nguyễn Tuấn Vũ	16/8/1989	Thôn Hồ, xã Cư Mta, huyện MĐrắk, tỉnh ĐăkLăk	241007175	0388242738	nguyentuanvudbk49@gmail.com	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	3	Phòng kinh tế và hạ tầng huyện MĐrắk	Cấp mới	31/3/2020	CA tỉnh ĐăkLăk	chuyển từ đợt 8 qua đợt 9
	QLDA									Quản lý dự án	3					
2	GS10		Nguyễn Văn Mạnh	6/4/1993	135 tổ 8, khối 13, P.Khánh Xuân, TP.BMT	241303671	0898367300	vanmanhkscd@gmail.com	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH XD cầu đường Hoàng Nam	Cấp mới	22/8/2008	CA tỉnh ĐăkLăk	
3	DG01		Lâm Thế Hùng	10/10/1992	499/14 Hùng Vương, tổ 3, thị trấn Lộc Thắng, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng	250891076	0908510756	lamhung768@gmail.com	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Định giá xây dựng	3	Công ty TNHH TV&XD ROADVN	Cấp mới	4/4/2009	CA tỉnh Lâm Đồng	
	TK17									Thiết kế Công trình Giao thông	3		Cấp mới			
	GS10									Giám sát Công trình Giao thông	3		Cấp mới			
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
4	DG01		Vũ Hồng Hương	14/11/1972	57b Lý Tự Trọng, P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh ĐăkLăk	241351362	0919912137	huongdhtl@gmail.com	Kỹ sư công trình thủy lợi	Định giá xây dựng	3	Công ty CP TVXD Đăklăk	Cấp mới	11/1/2017	CA tỉnh ĐăkLăk	
	TK13									Thiết kế công trình NN&PTNT	3		Cấp mới			
5	KS02	KS-501-00402	Đào Duy Thái	3/1/1975	40/3 Nguyễn Trường Tộ, P.Ea Tan, TP.BMT, tỉnh ĐăkLăk	241677561	0905867474	daoduythai@1975@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD P-T	Chuyển đổi	22/7/2015	CA tỉnh ĐăkLăk	
	TK17									Thiết kế Công trình Giao thông	2		Chuyển đổi			
6	GS01		Trần Phúc Minh	11/4/1991	137 Nguyễn Trãi, TP.BMT, Tỉnh Đăklăk	241215985	0917179335	mr.phucminh@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	Công ty TNHH TV ĐTXD Nhà Việt	Cấp mới	23/5/2019	CA tỉnh ĐăkLăk	
7	GS10		Vũ Tiến Dũng	1/4/1981	Nga thủy, Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa	171881052	0915387479	tiendungktht@gmail.com	Cao đẳng cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	3	Ban QLDA ĐTXD huyện Buôn Đôn	Cấp mới	19/8/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
8	GS01		Nguyễn Chí Thảo	9/6/1982	169 Trần Phú, P.Thành Công, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240801951	0935008909	chithaoxd7@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH TVXD Sông Hoàng	Cấp mới	17/5/2012	CA tỉnh Đắk Lắk	
9	GS10	GS2-027-14724	Phan Thanh Phước	26/7/1987	TDP Thăng Lợi, TT.Ea Pôk, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk	240969669	0919504787	thanhphuoc1987@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty CP ĐT&TVXD Minh Tâm	Chuyển đổi	7/9/2012	CA tỉnh Đắk Lắk	
10	GS10		Nguyễn Nữ Phương Trà	29/9/1984	253 Phan Chu Trinh, P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240669060	0979204042	ctthanhvinh@gmail.com	Kỹ sư DD-CN, Cao đẳng kỹ thuật xây dựng công trình	Giám sát Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH XD Thành Vinh	Cấp mới	7/7/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	ĐKTSH ko phù hợp nghiệp vụ chuyên môn được đào tạo
	GS06									Giám sát công trình NN&PTNT	3					
11	GS06		Phạm Văn Thụ	10/2/1965	100 Văn Tiến Dũng, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240315366	0989494023	vanthupham64@gmail.com	Kỹ sư xây dựng thủy lợi	Giám sát công trình NN&PTNT	2	Công ty TNHH Bình Minh	Cấp mới	23/2/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	
12	QLDA		Nguyễn Văn Chinh	25/2/1980	Thôn Trung Hồ, xã Ea Hồ, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	241664239	0982702579	APT.tvxd@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Quản lý dự án	3	Công ty CP TVXD APT	Cấp mới	12/12/2012	CA tỉnh Đắk Lắk	
13	GS01		Nguyễn Thành Giới	18/8/1992	Thôn Ngọc Thạnh, xã Nhơn Thọ, TX.An Nhơn, tỉnh Bình Định	215206740	0943539092	thanhgioinz@gmail.com	Cao đẳng công nghệ kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	Công ty CP TVXD APT	Cấp mới	24/10/2013	CA tỉnh Bình Định	
	TK09									Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3		Cấp mới			
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
14	GS10	GS1.501-01320	Nguyễn Thanh Dũng	6/12/1988	P.Phú Lâm, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	221217555	0945292292	nguyenthanhduong00@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	Ban QLDA ĐTXD TX Buôn Hồ	Chuyển đổi	24/2/2006	CA tỉnh Phú Yên	
15	DG01		Trần Bảo Sơn	22/11/1977	Ấn Thanh, Hoài Ân, tỉnh Bình Định	211555996	0982904236	sonqldabh@gmail.com	Kỹ sư thủy lợi-thủy điện	Định giá xây dựng	2	Ban QLDA ĐTXD TX Buôn Hồ	Cấp mới	29/9/2018	CA tỉnh Bình Định	
16	GS10		Đình Duy Cường	10/2/1988	Thôn 2, xã Tân Hòa, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk	240842146	0908187005	cuongdinh.gvt@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	CN Công ty CP ĐT Trung Nguyên tại Đắk Lắk	Cấp mới	23/2/2016	CA tỉnh Đắk Lắk	
17	QLDA		Hồ Minh Phúc	12/7/1981	TDP 6, P.Thiện An, TX.Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	240631881	0946102179	minhphuc2009@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Quản lý dự án	3	Ban QLDA ĐTXD TX Buôn Hồ	Cấp mới	25/12/2018	CA tỉnh Đắk Lắk	
	DG01									Định giá xây dựng	3		Cấp mới			

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
18	QLDA		Nhan Ngọc Xin	3/9/1975	TDP 2, P.Tân An, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	241324690	0963867768	xinnn@cpc.vn	Kỹ sư điện	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	6/9/2014	CA tỉnh Đắk Lắk	
	GS02									Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	2		Cấp mới			
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
	TK04									Thiết kế Điện - Cơ điện	2		Cấp mới			
19	QLDA		Nguyễn Văn Huy	2/10/1976	TDP 7, P. Thành Nhất, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241379380	0914837879	huynv1@cpc.vn	Quản trị Kinh Doanh	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	3/3/2010	CA tỉnh Đắk Lắk	ĐKTSH không phù hợp với nghiệp vụ CM được đào tạo.
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
20	QLDA		Lê Phước Trung	26/2/1977	3/10 Bùi Hữu Nghĩa, TDP 1, P. Tân Thành, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241328888	0935946311	trunglp@cpc.vn	Thạc Sĩ kỹ thuật điện	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	2/3/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
21	QLDA		Trần Tấn Phùng	15/8/1976	44/3/16 Đinh Núp, P. Tân lập, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240526545	0963032725	phungtt@cpc.vn	Kỹ sư điện khí hóa & cung cấp điện	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	19/5/2011	CA tỉnh Đắk Lắk	
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
	TK04									Thiết kế Điện - Cơ điện	2		Cấp mới			
22	QLDA		Nguyễn Khắc Lợi	12/2/1986	P. Tự An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240829318	0988777774	loink@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	15/2/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	
	GS02									Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	2		Cấp mới			
	KS02									Khảo sát địa hình	2		Cấp mới			
23	QLDA		Hoàng Văn Dũng	18/9/1983	08 Đặng Tất, Khối 11, P. Tân An, TP.BMT	240722272	0988122599	dunghv@cpc.vn	Kỹ sư DD-CN	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	13/5/2016	CA tỉnh Đắk Lắk	
24	TK04		Huỳnh Văn Quân	13/7/1991	Thôn 5, Hòa Sơn, huyện Krông Bông, Tỉnh Đắk Lắk	241174457	0969567217	quanhv1@cpc.vn	Kỹ sư điện	Thiết kế Điện - Cơ điện	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	29/3/2007	CA tỉnh Đắk Lắk	
	KS02									Khảo sát địa hình	2		Cấp mới			

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
25	QLDA		Lê Đức Tâm	2/7/1981	P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240623340	0963555355	tamld@cpc.vn	Thạc sỹ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	6/4/2007	CA tỉnh Đắk Lắk	
	TK04									Thiết kế Điện - Cơ điện	2		Cấp mới			
26	QLDA		Chế Quang Luật	10/2/1972	P.Thành Công, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240358399	0963475764	luatcq@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	21/6/2019	CA tỉnh Đắk Lắk	
	KS02									Khảo sát địa hình	2		Cấp mới			
27	QLDA		Nguyễn Văn Sỹ	10/9/1968	P.Tân An, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241247975	0963437165	synv@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	1/11/2007	CA tỉnh Đắk Lắk	
	TK04									Thiết kế Điện - Cơ điện	2		Cấp mới			
	GS02									Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	2		Cấp mới			
28	QLDA		Trần Hữu Chính	2/2/1977	xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	241271839	0963071811	chinhth@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	27/3/2008	CA tỉnh Đắk Lắk	
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
	GS02									Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	2		Cấp mới			
29	KS02		Nguyễn Viết Trung	24/3/1992	số nhà 34, thôn 9, xã Phú Xuân, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk	241206415	0364765686	trungnv5@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Khảo sát địa hình	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	4/8/2012	CA tỉnh Đắk Lắk	
30	GS10		Đặng Quang Tuấn	2/6/1991	Thôn Hiệp Hưng, xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar	241062163	0949715227	quangtuan.cd09c@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH Bình Minh	Cấp mới	3/5/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	
31	GS01		Thân Văn Đồng	26/3/1988	36 Hiệp Hòa, Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk	241037894	0973532244	vandong26388@gmail.com	Kỹ sư xây dựng DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH XD-TM Lê Gia Phúc	Cấp mới	5/10/2020	CA tỉnh Đắk Lắk	
32	QLDA		Hoàng Anh Tuấn	9/12/1981	P.Đông Lễ, TP.Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	197084895	0914351486	tuanha2@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực Đắk Lắk	Cấp mới	24/6/2011	CA tỉnh Đắk Lắk	
	KS02									Khảo sát địa hình	2		Cấp mới			

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
33	QLDA		Trương Hữu Trí	10/7/1977	10 Bùi Huy Bích, TP.BMT, Tỉnh ĐắkLắk	241312387	0963734789	trith@cpc.vn	Kỹ sư điện kỹ thuật	Quản lý dự án	2	Công ty Điện lực ĐắkLắk	Cấp mới	25/8/2018	CA tỉnh ĐắkLắk	
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
	TK04	KS-501-00472B								Thiết kế Điện - Cơ điện	2		Chuyển đổi			
	KS02									Khảo sát địa hình	2		Chuyển đổi			
34	TK17		Trần Thanh Long	1/1/1989	Thôn 2, xã Hòa Thuận, TP.BMT, Tỉnh Đắklắk	240955987	905732168	longtran.bkdn@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH Bình Minh	Cấp mới	12/1/2015	CA tỉnh ĐắkLắk	
	DG01									Định giá xây dựng	3					
35	GS10	GS1-501-01360	Nguyễn Đức Phúc	5/8/1986	Sơn Mỹ, Hương Sơn, Hà Tĩnh	183377405	945449339	ducphucgt@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH TVXD giao thông II	Chuyển đổi	3/4/2011	CA Hà Tĩnh	
36	GS01	GS1-08-26709	Lê Ngọc Đức	23/11/1984	Thôn Giang Phong, xã Tam Giang, huyện Krông Năng, tỉnh ĐắkLắk	240681754	988625635	cacvisao2003@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH TVXD 396	Chuyển đổi	12/12/2015	CA tỉnh ĐắkLắk	
	TK09	KS-08-14212								Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2		Chuyển đổi			
37	QLDA		Trịnh Văn Ninh	15/8/1975	20 Ama Quang, P.Tự An, TP.BMT, Tỉnh ĐắkLắk	241664979	983999455	trinhquocninh@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Quản lý dự án	2	Ban QLDA ĐTXD công trình GT&PTNT tỉnh	Cấp mới	22/12/2012	CA tỉnh ĐắkLắk	
	GS10									Giám sát Công trình Giao thông	2		Cấp mới			
	DG01									Định giá xây dựng	2		Cấp mới			
38	TK17		Phạm Minh Nhất	14/7/1986	Nhơn Thông, An Nhơn, tỉnh Bình Định	211882206	946514447	minhnhattvdl@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	3	Công ty CP TVXD Đăklắk	Cấp mới	29/8/2011	CA tỉnh Bình Định	
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
39	GS01	GS1-501-01325	Phạm Thanh Quang	1/1/1982	Bình Thạnh, Bình Sơn, Quảng Ngãi	212153591	979676467	quangxi11@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	2	Công ty TNHH XD Bàn Thạch	Chuyển đổi	7/2/2014	CA tỉnh Quảng Ngãi	

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y Y	Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
40	TK17		Trần Phi Hùng	21/3/1992	Thôn 3, xã Ea Kmút, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	241272643	986404494	phihungb8@gmail.com	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông	Thiết kế Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH TVXD Ea Kar	Cấp mới	20/1/2017	CA tỉnh Đắk Lắk	
41	KS02	KS-501-00422	Võ Quang Trung	7/10/1979	Thôn 13, thị trấn Ea Knốp, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	240724513	976493879	voquangtrungk26@gmail.com	Kỹ sư xây dựng giao thông	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD Ea Kar	Chuyển đổi	25/11/2015	CA tỉnh Đắk Lắk	
	TK17									Thiết kế Công trình Giao thông	2		Chuyển đổi			
	GS10									Giám sát Công trình Giao thông	2		Chuyển đổi			
42	TK09	KS-501-00403-A	Nguyễn Thị Tuyết Mai	4/10/1977	89 Trần Văn Phú (nội dài), P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241457636	905115671	tuyetmaiquangnam@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Công ty TNHH TVXD Thành An	Chuyển đổi	22/10/2010	CA tỉnh Đắk Lắk	
43	TK09		Lê Quang Hải	28/3/1993	xã Bãng Adrênh, huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	241403857	911071551	quanghaiksxd@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH TVXD Thành An	Cấp mới	3/7/2010	CA tỉnh Đắk Lắk	
	GS01									Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới			
44	GS02		Vũ Ngọc Phúc	30/4/1982	34/9 Tây Sơn, P.Tân Thành, TP.BMT	240648923	984652078	vngocphuc@gmail.com	Trung cấp kỹ thuật xây dựng cấp - thoát nước	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	3	Công ty TNHH TVXD Ngọc Vũ	Cấp mới	25/12/2013	CA tỉnh Đắk Lắk	
45	TK09		Nguyễn Duy Trinh	12/12/1983	184/48/73 Giải Phóng, P.Tân Lợi, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241807141	911329799	cumau83@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng công trình	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH TVXD&TM Tâm Thái Bình	Cấp mới	24/2/2016	CA tỉnh Đắk Lắk	
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
46	KS02		Hồ Văn Hiếu	10/10/1982	Thôn 2, xã Hòa Thuận, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241800730	976644849	vanhieu82bmt@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Khảo sát địa hình	3	Công ty TNHH XD Hồng Mã	Cấp mới	6/6/2018	CA tỉnh Đắk Lắk	
47	QLDA		Nguyễn Trường Chinh	27/2/1985	Thôn 7, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk	240874621	935738979	truonghai077@gmail.com	Trung cấp cầu đường	Quản lý dự án	3	Ban QLDA ĐTXD huyện Cư Kuin	Cấp mới	8/11/2016	CA tỉnh Đắk Lắk	
48	GS10		Lê Thành Đạt	11/7/1990	Thôn 8, xã Hòa Thắng, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241098720	909057586	ltdat1107@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	3	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông và NNPTNT	Cấp mới	27/4/2019	CA tỉnh Đắk Lắk	
	DG01									Định giá xây dựng	3		Cấp mới			
49	TK17	KS-501-00411-A	Lê Đình Thanh	27/3/1968	79 Y Wang, P.Ea Tam, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	241035615	913434319	lethanhtv4@gmail.com	Kỹ sư cầu đường	Thiết kế Công trình Giao thông	2	Công ty TNHH TVXD 4	Chuyển đổi	26/4/2018	CA tỉnh Đắk Lắk	

Số TT	Mã môn thi	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh DD/MM/Y Y	Địa chỉ thường chú (Theo CMT hoặc TCC)	CMND /Thẻ Căn cước	SĐT	Email	Trình độ chuyên môn (CĐ-CN-KS-Ths-TS)	Lĩnh vực đăng ký Sát hạch	Hạng đăng ký (I-II-III)	Đơn vị công tác	Ghi chú	Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC	Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC	Ghi chú
50	GS10		Lê Trường Vũ	23/10/1981	TDP Đạt Hiếu 1, P.Đạt Hiếu, TX Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk	240607763	947526282	vuletruong@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật công trình giao thông	Giám sát Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH Quản lý đô thị&môi trường Buôn Hồ	Cấp mới	21/9/2020	CA tỉnh Đắk Lắk	
51	TK09		Vũ Đức Minh Hoàng	15/8/1994	Xuyên Tân, Đức Xuyên, Krông Nô, Đắk Nông	245206323	982219394	vuhoangcons@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	Công ty TNHH Kiến trúc Toàn Phát	Cấp mới	8/12/2018	CA tỉnh Đắk Nông	
	GS01									Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới			
52	DG01		Nguyễn Hùng	1/11/1971	Phường Phú Đông, TP.Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên	220954764	903570880	ksnguyenhungpy@gmail.com	Kỹ sư xây dựng công trình DD-CN	Định giá xây dựng	2	CN-3 Công ty TNHH TVTK Kiến trúc xây dựng C.D.A.C	Cấp mới	27/7/2015	CA tỉnh Phú Yên	
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
	QLDA									Quản lý dự án	3		Cấp mới			
53	GS01		Trần Văn Tý	10/10/1989	Xã Hòa Thắng, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên	221313871	977748344	vanty1010@gmail.com	Cao đẳng xây dựng DD-CN	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3	CN-3 Công ty TNHH TVTK Kiến trúc xây dựng C.D.A.C	Cấp mới	4/11/2005	CA tỉnh Phú Yên	
	QLDA									Quản lý dự án	3		Cấp mới			
	DG01									Định giá xây dựng	3		Cấp mới			
54	TK09		Nguyễn Tuấn Anh	15/7/1992	30 Đặng Trần Côn, P.Tân Thành, TP.BMT	241286801	888027575	ks.ngtuananh1507@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	3	CN-3 Công ty TNHH TVTK Kiến trúc xây dựng C.D.A.C	Cấp mới	6/6/2008	CA tỉnh Đắk Lắk	
	GS01									Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	3		Cấp mới			
55	KS02		Nguyễn Minh Đông	7/10/1987	184/84/36 Giải Phóng,P.Tân Lợi, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk	241869753	0963060545	dong48xd@gmail.com	Kỹ sư DD-CN	Khảo sát địa hình	2	Công ty TNHH TVXD Sông Hoàng	Cấp mới	26/12/2019	CA tỉnh Đắk Lắk	
	QLDA									Quản lý dự án	2		Cấp mới			
56	TK09		Lê Trần Thanh	25/9/1983	TDP9, P.Tân Thành, TP.BMT, Tỉnh Đắk Lắk	240739166	0914585019	tranthanh8384@gmail.com	Kỹ sư kỹ thuật công trình	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	2	Công ty TNHH Kiến trúc Toàn Phát	Cấp mới	12/8/2018	CA tỉnh Đắk Lắk	
	KS02									Khảo sát địa hình	3		Cấp mới			
57	GS10		Phan Văn Vũ	4/9/1984	Phú Đa, Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế	191524003	0947825588	phuthinhgtbmt@gmail.com	Cao đẳng XD cầu đường	Giám sát Công trình Giao thông	3	Công ty TNHH XD Phú Thịnh	Cấp mới	18/5/2009	CA tỉnh thừa thiên Huế	

STT	Môn thi	Mã môn thi
1	Định giá xây dựng	DG01
2	Giám sát Dân dụng và Công nghiệp	GS01
3	Giám sát lắp đặt thiết bị công trình, công nghệ	GS02
4	Giám sát công trình NN&PTNT	GS06
5	Giám sát Công trình Giao thông	GS10
6	Khảo sát địa chất công trình	KS01
7	Khảo sát địa hình	KS02
8	Thiết kế Cấp thoát nước	TK02
9	Thiết kế Điện - Cơ điện	TK04
10	Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN	TK09
11	Thiết kế Kiến trúc công trình	TK10
12	Thiết kế Quy hoạch xây dựng	TK11
13	Thiết kế công trình NN&PTNT	TK13
14	Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật	TK14
15	Thiết kế Công trình Giao thông	TK17
16	Quản lý dự án	QLDA

**Chuyển
đổi
Chứng
chỉ**

1	PL Định giá Xây dựng	PLDG
2	PL Giám sát thi công xây dựng	PLGS
3	PL Khảo sát xây dựng	PLKS
4	PL Thiết kế xây dựng	PLTK
5	PL Thiết kế quy hoạch	PLQH

Hình thức dự thi	
Chuyển đổi	
Cấp mới	

15
14
7
13
8
18
12
7
1
1
4
1
2

1
104

STT	Tỉnh	Mã Tỉnh	
1	Bộ Xây dựng	BXD	BXD-Bộ Xây dựng
2	An Giang	ANG	ANG-An Giang
3	Bà Rịa - Vũng Tàu	BRV	BRV-Bà Rịa - Vũng Tàu
4	Bắc Giang	BAG	BAG-Bắc Giang
5	Bắc Kạn	BAK	BAK-Bắc Kạn
6	Bạc Liêu	BAL	BAL-Bạc Liêu
7	Bắc Ninh	BAN	BAN-Bắc Ninh
8	Bến Tre	BET	BET-Bến Tre
9	Bình Định	BID	BID-Bình Định
10	Bình Dương	BDG	BDG-Bình Dương
11	Bình Phước	BIP	BIP-Bình Phước
12	Bình Thuận	BIT	BIT-Bình Thuận
13	Cà Mau	CAM	CAM-Cà Mau
14	Cao Bằng	CAB	CAB-Cao Bằng
15	Cần Thơ	CAT	CAT-Cần Thơ
16	Đà Nẵng	DNA	DNA-Đà Nẵng
17	Đắk Lắk	DAL	DAL-Đắk Lắk
18	Đắk Nông	DAN	DAN-Đắk Nông
19	Điện Biên	DIB	DIB-Điện Biên
20	Đồng Nai	DON	DON-Đồng Nai
21	Đồng Tháp	DOT	DOT-Đồng Tháp
22	Gia Lai	GIL	GIL-Gia Lai
23	Hà Giang	HAG	HAG-Hà Giang
24	Hà Nam	HNA	HNA-Hà Nam
25	Hà Nội	HAN	HAN-Hà Nội
26	Hà Tĩnh	HAT	HAT-Hà Tĩnh
27	Hải Dương	HAD	HAD-Hải Dương
28	Hải Phòng	HAP	HAP-Hải Phòng
29	Hậu Giang	HGI	HGI-Hậu Giang
30	Hòa Bình	HOB	HOB-Hòa Bình
31	Hưng Yên	HUY	HUY-Hưng Yên
32	Khánh Hòa	KHH	KHH-Khánh Hòa
33	Kiên Giang	KIG	KIG-Kiên Giang
34	Kon Tum	KOT	KOT-Kon Tum
35	Lai Châu	LAC	LAC-Lai Châu
36	Lâm Đồng	LAD	LAD-Lâm Đồng
37	Lạng Sơn	LAS	LAS-Lạng Sơn
38	Lào Cai	LCA	LCA-Lào Cai
39	Long An	LOA	LOA-Long An
40	Nam Định	NAD	NAD-Nam Định
41	Nghệ An	NGA	NGA-Nghệ An
42	Ninh Bình	NIB	NIB-Ninh Bình
43	Ninh Thuận	NIT	NIT-Ninh Thuận
44	Phú Thọ	PHT	PHT-Phú Thọ
45	Phú Yên	PHY	PHY-Phú Yên
46	Quảng Bình	QUB	QUB-Quảng Bình
47	Quảng Nam	QUN	QUN-Quảng Nam

48	Quảng Ngãi	QNG	QNG-Quảng Ngãi
49	Quảng Ninh	QNI	QNI-Quảng Ninh
50	Quảng Trị	QTR	QTR-Quảng Trị
51	Sóc Trăng	SOT	SOT-Sóc Trăng
52	Sơn La	SOL	SOL-Sơn La
53	Tây Ninh	TAN	TAN-Tây Ninh
54	Thái Bình	THB	THB-Thái Bình
55	Thái Nguyên	THN	THN-Thái Nguyên
56	Thanh Hóa	THH	THH-Thanh Hóa
57	Thừa Thiên Huế	TTH	TTH-Thừa Thiên Huế
58	Tiền Giang	TIG	TIG-Tiền Giang
59	TP.Hồ Chí Minh	HCM	HCM-TP.Hồ Chí Minh
60	Trà Vinh	TRV	TRV-Trà Vinh
61	Tuyên Quang	TUQ	TUQ-Tuyên Quang
62	Vĩnh Long	VIL	VIL-Vĩnh Long
63	Vĩnh Phúc	VIP	VIP-Vĩnh Phúc
64	Yên Bái	YEB	YEB-Yên Bái

16
10
5
14
2
16
20
7
6
8
1
105